

Số: 24/KH-MN

Trà Xuân, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH **THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025**

- Căn cứ Thông tư 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

- Căn cứ Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ ban hành Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- Căn cứ Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

- Căn cứ kế hoạch 268/KH-GDDT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và đào tạo Trà Bồng kế hoạch triển khai công tác năm học 2024-2025 của ngành giáo dục và đào tạo Trà Bồng.

- Căn cứ Công văn số 458/GDDT ngày 30/8/2024 của Phòng GD&ĐT Trà Bồng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non;

- Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 22/6/2020 của UBND Thị trấn Trà Xuân về kế hoạch triển khai thực hiện đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn Thị trấn Trà Xuân;

- Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 28/6/2024 của Hội đồng nhân dân Thị trấn Trà Xuân về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 06 tháng cuối năm 2024;

- Căn cứ Kế hoạch số: 26a/KH-MN ngày 08/9/2022 của Trường Mầm non 28/8 về kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển giai đoạn 2022-2025;

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024, đồng thời căn cứ vào nhu cầu phát triển GDMN tại địa phương và tình hình thực tiễn của đơn vị, Trường Mầm non 28/8 xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

A. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Trường được sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục và đào tạo Trà Bồng, sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, hội cha mẹ học sinh tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại đơn vị.

- Cán bộ giáo viên, nhân viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. Đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, đều là biên chế nhà nước nên đời sống cán bộ - giáo viên ổn định, nhiệt tình đoàn kết, an tâm công tác, sức khỏe tốt, yêu nghề mến trẻ, tận tụy và tâm huyết trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư, sửa chữa khang trang, có đủ nhà hiệu bộ, phòng làm việc, phòng nghệ thuật, phòng thể chất đủ phòng học cho các cháu; các khu vận động, đồ chơi ngoài trời, khu vực trải nghiệm để thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo đạt hiệu quả. Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu đủ cho các nhóm, lớp đáp ứng nhu cầu vui chơi cho trẻ. Môi trường xanh sạch, đẹp và an toàn, thân thiện.

- Phụ huynh học sinh luôn quan tâm đến việc chăm sóc, giáo dục học sinh và phối hợp cùng nhà trường trong công tác xây dựng phát triển nhà trường.

2. Khó khăn:

- Vẫn còn 1 số phụ huynh chưa nhận thức rõ trách nhiệm để phối hợp cùng nhà trường trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Cơ sở vật chất của nhà trường tuy được đầu tư đảm bảo nhưng các phòng học đã xây dựng lâu năm nên đã hư hỏng, xuống cấp nhất là nhà vệ sinh, hiên chơi cho trẻ.

B. Nội dung kế hoạch:

I. Những nhiệm vụ chung:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp quy mô trường lớp mầm non theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) của địa phương; tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên (GV) theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN, đồng thời tham mưu các cấp có thẩm quyền đề xuất bổ sung, sửa đổi cơ chế chính sách đáp ứng với yêu cầu theo quy định; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy

mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở miền núi, vùng có điều kiện KTXH đặc biệt khó khăn và trẻ khuyết tật.

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong GDMN.

II. Nhiệm vụ cụ thể :

1. Chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống:

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành đúng chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước. Nêu cao tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, có phẩm chất chính trị tốt.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt Quyết định 16 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục, quy định về đạo đức Nhà giáo và thực hiện tốt Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/4/2019 Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Quyết định 1063/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 về Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, viên chức làm việc trong bộ máy hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập huyện Trà Bồng; Chỉ thị 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh Ủy về chủ Trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa các ngày làm việc; Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh trong đội ngũ cán bộ, công chức Tỉnh Quảng Ngãi.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt phòng, chống các tệ nạn xã hội, tham gia đảm bảo an toàn giao thông.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện việc đăng ký, viết cam kết thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05 CT/TW ngày 15/5/2016; Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ về chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục và cuộc vận động “Hai không”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học xanh an toàn thân thiện” thực hiện tốt các phong trào thi đua của cấp trên phát động.

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt nội quy, quy chế của ngành, nhà trường đề ra.

- Xây dựng tập thể hội đồng nhà trường thành một khối đoàn kết, an tâm công tác, không ngại khó khăn, để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Giới thiệu 01 quần chúng ưu tú tham gia lớp nhận thức về Đảng.

*** Biện pháp:**

- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV tham gia học chính trị hè, học Nghị quyết.
- Tổ chức cho CB, GV, NV thực hiện việc đăng ký, viết cam kết và tổ chức giáo dục lòng ghép có hiệu quả nội dung giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các hoạt động của trẻ.
- Thực hiện hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.
- Nâng cao nhận thức, xây dựng đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí qua sinh hoạt chuyên môn....thể hiện qua thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.
- Tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức Nhà giáo.

2. Các phong trào thi đua và các cuộc vận động:

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" năm 2024; phong trào thi đua "Xây dựng chi bộ 4 tốt".
- 100% CBGV thực hiện tốt công tác tuyên truyền về cuộc vận động "Đóng góp hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo; quỹ vì người nghèo"; "Hỗ trợ học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn"; "Quỹ thiên tai", lũ lụt... và một số hoạt động khác của ngành, địa phương phát động.

*** Biện pháp:**

- Triển khai kịp thời nội dung các cuộc vận động, các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành cho CB, GV, NV. Kiểm tra đánh giá giáo viên, nhân viên thông qua nhận thức, hành động, hiệu quả công tác. Xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung tiến hành cho từng cuộc vận động một cách cụ thể và có tính khả thi.

- Chỉ đạo từng nhóm, lớp tự đăng ký giao ước thi đua thực hiện nội dung các cuộc vận động. Làm tốt công tác tham mưu tuyên truyền với các cấp, các ngành địa phương. Đồng thời thu hút sự quan tâm của cộng đồng, các bậc phụ huynh, các tổ chức doanh nghiệp, cá nhân đóng trên địa bàn cùng phối hợp thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, "Hỗ trợ kinh phí tu sửa, nâng cấp CSVC trường lớp học"

- Chỉ đạo từng bộ phận, nhóm lớp, từng CB, GV, NV phải nghiêm túc thực hiện có hiệu quả về mọi hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Xây dựng cải tạo môi trường lớp học sạch đẹp, gọn gàng, phong phú đa dạng. Cải tiến phương pháp dạy học sáng tạo, phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của trẻ để khẳng định uy tín chất lượng nhằm thu hút sự tham gia ủng hộ từ phía phụ huynh và cộng đồng xã hội. Xây dựng các Quy chế phù hợp với tình hình đặc điểm của nhà trường: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế phối hợp chuyên môn và công đoàn, Quy chế thực hiện dân chủ, Quy chế làm việc.....

- Xây dựng điển hình tiên tiến, nêu gương tập thể, cá nhân nỗ lực vượt khó để cổ vũ trong toàn trường, khen thưởng kịp thời.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Phát triển mạng lưới trường lớp:

*** Chỉ tiêu số lượng học sinh:**

- Tổng số điểm trường: 01 điểm trường
- Tổng số nhóm lớp: 9; trong đó: 02 nhóm trẻ 24-36 tháng; 7 lớp Mẫu giáo.(02 lớp Mầm, 03 lớp Chồi, 02 lớp Lá)

Tổng điều tra trẻ 0-5 tuổi: 620 trẻ; Trẻ ra lớp: 551/620, tỷ lệ 88,8%

Trẻ 0-2 tuổi: 189 trẻ; Trẻ ra lớp: 82/189, tỷ lệ 43,3%

Trẻ 3-5 tuổi: 431 trẻ; Trẻ ra lớp: 469/431, tỷ lệ 108,8%

Riêng trẻ 5 tuổi ra lớp: 161/161 trẻ tỷ lệ 100% (Trong đó: Học tại địa bàn: ... trẻ, đi học nơi khác trẻ)

- **Tổng số học sinh ra lớp tại trường:** 287/620 trẻ, tỷ lệ 46,2%. Nữ: 125 trẻ; (Trẻ tại địa bàn: 204 trẻ, Trẻ đến học: 83 trẻ). Trẻ dân tộc: 41 trẻ; Nữ dân tộc: 16 trẻ.

+ Trẻ nhà trẻ: 57/189 trẻ; tỷ lệ 30,2 % (Trẻ tại địa bàn: 39; đến học: 18)

+ Trẻ 3-5 tuổi: 230/412 trẻ, tỷ lệ 53,3% Trong đó:

+ Trẻ 5 tuổi: 73/161 trẻ; tỷ lệ 45,3% (Trẻ tại địa bàn: 50; đến học: 23)

+ Trẻ 4 tuổi: 93/149 trẻ; tỷ lệ 62,4 % (Trẻ tại địa bàn: 67; đến học: 26)

+ Trẻ 3 tuổi: 64/121 trẻ; tỷ lệ 52,8 % (Trẻ tại địa bàn: 48; đến học: 16)

*** Biện pháp:**

- Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch cấp trên giao số lượng nhóm, lớp, số trẻ, nhà trường tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư sửa chữa phòng học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học để huy động trẻ ra lớp nhằm tăng tỷ lệ trẻ đến trường.

- Tham mưu chính quyền địa phương thực hiện chỉ đạo điều tra, cập nhật trẻ trên địa bàn chính xác.

- Thực hiện tốt chính sách miễn giảm học phí cho các cháu thuộc gia đình chính sách.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục, tích cực tham mưu trang bị, bổ sung CSVN, phương tiện để làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp.

- Làm tốt công tác tuyên truyền các bậc cha mẹ trong việc CSGD trẻ.

- Phối hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho các cháu; Tạo môi trường an toàn, thân thiện với trẻ để trẻ cảm nhận được mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Mặt khác phải thường xuyên nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường để tạo uy tín đối với phụ huynh.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia

*** Chỉ tiêu:**

- Đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định.
- 100% CB,GV,NV trên chuẩn về trình độ đào tạo.
- Tỷ lệ học sinh huy động đảm bảo chỉ tiêu được giao.
- Thực hiện công tác tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2 và giữ vững Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Có 09/09 nhóm, lớp đủ thiết bị dạy học theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/2/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục làm công tác tham mưu chính quyền địa phương tăng cường sửa chữa các hạng mục bị hư hỏng, đầu tư thay thế các thiết bị đồ dùng tối thiểu đã cấp lâu năm.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và giáo dục phổ thông giai đoạn 2023-2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” theo Quyết định số 628/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh. Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/6/2023 Thực hiện Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn” trên địa bàn huyện Trà Bồng.
- Tiếp tục thực hiện tự kiểm định chất lượng giáo dục và có kế hoạch cải tiến chất lượng, tham mưu, có kế hoạch phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định
- Rà soát, đề ra giải pháp cụ thể, theo kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng nhằm củng cố, duy trì kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những tiêu chí còn tồn tại về cấp độ chất lượng giáo dục theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Bổ sung các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường theo yêu cầu công tác kiểm định.
- Tạo điều kiện cho CB,GV,NV học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo.
- Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị cho thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo theo lộ trình

*** Chỉ tiêu:**

- Vận động trẻ 3-5 tuổi ra lớp đạt 98%, riêng trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100% và hoàn thành chương trình đạt 100%.

- 100% nhóm, lớp có đủ các thiết bị tối thiểu.

- 100% nhóm, lớp có đủ công trình vệ sinh và nguồn nước sạch cho trẻ sử dụng.

- Nâng cao chất lượng phổ cập và duy trì giữ chuẩn phổ cập GDMNTNT.

*** Biện pháp:**

- Nhà trường thực hiện tốt việc tham mưu với cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công Phổ cập GDMNTNT, thực hiện đảm bảo nội dung quy trình, thủ tục tự kiểm tra, đề nghị công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016.

- Tất cả giáo viên có trách nhiệm hợp tác với nhà trường, bộ phận phụ trách phổ cập trong việc điều tra, thống kê trẻ trong độ tuổi quy định, tự kiểm tra, công nhận duy trì chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2023.

- Giáo viên được phân công đi điều tra có trách nhiệm điều tra, đối chiếu các loại hồ sơ cho trùng khớp, cập nhập vào phiếu điều tra, vào sổ phổ cập.

- Phối hợp cùng Trường Mầm non Hoa Sen đóng trên địa bàn Thị trấn Trà Xuân thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp, phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập, tham mưu đảm bảo đủ giáo viên theo định mức được quy định tại Thông tư số 06/2016/TTLT-BGDĐT-BNV, tham mưu đầu tư sửa chữa phòng học kiên cố đáp ứng điều kiện phòng học để giữ chuẩn phổ cập GDMNTNT.

- Bộ phận phụ trách phổ cập của trường cập nhật số liệu trên hệ thống trực tuyến PCGD-XMC, tổng hợp báo cáo kết quả chính xác, kịp thời lên cấp trên.

- Tham mưu với chính quyền địa phương kiện toàn BCĐ phổ cập. Tham mưu đầu tư bổ sung đồ dùng đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp 5 tuổi.

- Tham mưu ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng trường, lớp, CSVC, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

- Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTENT đúng quy định: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN. Triển khai, thu nhận

hồ sơ, rà soát các đối tượng được hưởng các chế độ và thực hiện chi trả đảm bảo theo quy định.

5. Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

5.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

*** Chỉ tiêu :**

- 100% số trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.
- 100% trẻ được rửa tay bằng xà phòng.
- 100% các nhóm lớp được trang bị đảm bảo các đồ dùng, thiết bị, dụng cụ để phòng chống các dịch bệnh ...
- 100% trẻ em được giáo dục một số kỹ năng cơ bản trong việc phòng chống dịch bệnh.
- 100% không để xảy ra tai nạn cho trẻ, hay dịch bệnh lây lan tại trường.
- 100% giáo viên có kỹ năng sơ cứu ban đầu.
- 100% nhóm lớp không có tình trạng bạo lực học đường.
- 100% cán bộ giáo viên có kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

*** Biện pháp :**

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 sẵn sàng chủ động, linh hoạt nếu xảy ra tình hình thiên tai, dịch bệnh.

- Tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch ‘Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện Nghị định 80/2017/NĐ-CP về xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, chỉ đạo các giáo viên thực hiện đảm bảo an toàn tuyệt đối, quản lý chặt chẽ, không để xảy ra tai nạn cho trẻ.

- Thực hiện giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh học sinh đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác y tế trường học theo Thông tư 13/2016/TTLT- BYT- BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc Bộ qui tắc ứng xử của trường theo quy định tại Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 và Quyết định 5111/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Trà Bồng.

- Thực hiện các biện pháp quản lý, chỉ đạo phòng chống dịch bệnh. Chủ động phối hợp với trạm y tế xã thực hiện vệ sinh, tẩy trùng trường lớp, đồ dùng đồ chơi và

các yêu cầu phòng chống dịch bệnh... theo hướng dẫn của Bộ y tế, Bộ GDĐT trong nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp rà soát đồ dùng đồ chơi trong nhóm lớp để sớm phát hiện các nguy cơ gây mất an toàn, báo cáo Ban giám hiệu để có biện pháp khắc phục kịp thời, bảo dưỡng CSVC, trang thiết bị bên trong và bên ngoài nhóm lớp, giảm thiểu tối đa những thiết bị có nguy cơ gây nguy hiểm cho trẻ. Thường xuyên kiểm tra rà soát, hỗ trợ đội ngũ cán bộ giáo viên thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Chỉ đạo các lớp làm tốt công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, nhóm lớp và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP) để chủ động phòng chống dịch bệnh trong nhà trường, đảm bảo trẻ được sinh hoạt trong điều kiện an toàn tuyệt đối, phòng tránh tai nạn thương tích và không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Giáo viên bồi dưỡng các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại, lồng ghép giáo dục trẻ có kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống như phòng ngừa đuối nước, phòng chống và ứng phó với thiên tai, dịch bệnh,... giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho trẻ vào các hoạt động sinh hoạt hàng ngày.

- Tiếp tục tuyên truyền bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm công tác đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, hướng dẫn và hỗ trợ cha mẹ trẻ thực hiện đảm bảo an toàn cho trẻ, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ, tiếp tục triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong giáo dục mầm non theo Kế hoạch số 273/KH-GDĐT ngày 11/9/2024 của Phòng Giáo dục và đào tạo.

5.2. Về nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ :

*** Chỉ tiêu :**

- 100% trẻ được ăn bán trú ở trường và học 2 buổi/ngày. 100% trẻ không bị ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Định mức bữa ăn: Nhà trẻ: 03 bữa chính- 01 bữa phụ mức thu 33.000đ/ ngày

Mẫu giáo: 2 bữa chính- 1 bữa phụ mức thu 28.000đ/ ngày

- 100% số trẻ được cân đo hàng quý và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng, được khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 1 lần/năm.

- Phần đầu đến cuối năm giảm:

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 6/287 trẻ, tỷ lệ: 2,09 % giảm còn 2/287 trẻ, tỷ lệ: 0,6%.

+ Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 8/287 trẻ, tỷ lệ: 2,8% còn 3/287 trẻ, tỷ lệ: 1,04%;

+ Số trẻ thừa cân, béo phì 28/287 trẻ, tỷ lệ: 9,7% còn 14/287 trẻ, tỷ lệ: 4,8%;

- 100% trẻ biết rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy, biết rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.

- 80-90% trẻ có một số thói quen, kỹ năng sơ đẳng về giữ gìn sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và tự bảo vệ an toàn cho bản thân.

*** Biện pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên y tế tổ chức cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới cho trẻ 4 lần/năm. (Tháng 9, tháng 12, tháng 3 và tháng 5), tổng hợp số liệu và báo cáo định kỳ cho cấp trên.

- Liên hệ trạm y tế phun thuốc phòng chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra. Thực hiện vệ sinh lớp học và khử khuẩn đồ dùng đồ chơi bằng dung dịch CloroaminB.

- Phối hợp với Y tế thị trấn thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ và tổ chức khám sức khỏe tối thiểu 1 lần/năm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2010 về chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Đồng thời thông báo kết quả khám sức khỏe của trẻ cho phụ huynh để có biện pháp phối hợp cùng chăm sóc trẻ tốt hơn.

- Kiện toàn ban chỉ đạo công tác y tế trường học.

- Thường xuyên hướng dẫn trẻ, rèn luyện thường xuyên giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen về tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe: rửa tay dưới vòi nước chảy,... lồng ghép giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế. Thực hiện tổ chức nuôi dưỡng cho trẻ theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em.

- Thực hiện việc ký hợp đồng với các cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng và tính pháp lý của nhà cung cấp. Thực hiện công khai tài chính hàng ngày.

- Thực hiện công tác tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp. Xây dựng thực đơn phong phú đa dạng các loại thực phẩm, phù hợp với mức đóng, phù hợp với điều kiện của địa phương và phù hợp theo mùa, phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân -béo phì.

- Tăng cường vệ sinh môi trường, lớp học, đồ dùng đồ chơi (ĐDĐC) để phòng chống dịch bệnh. Thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin về dịch bệnh và các vấn đề về VSATTP để có biện pháp bổ sung trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Thực hiện thường xuyên việc kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh xử lý nghiêm những sai phạm trong công tác tổ chức bữa ăn cho trẻ em.

- Thông báo tình hình sức khỏe của trẻ sau mỗi đợt cân đo và khám sức khỏe. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng.

- Huy động nguồn lực từ cha mẹ trẻ trang bị đồ dùng phục vụ bán trú: Mền gối, vật giường ngủ,...

5.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN:

*** Chỉ tiêu :**

- 100% nhóm lớp và trẻ được thực hiện chương trình GDMN.
- 100% nhóm lớp thực hiện lớp học xanh, an toàn, thân thiện
- Tỷ lệ trẻ chuyên cần: Trẻ dưới 5 tuổi đạt: 90%; Trẻ 5 tuổi đạt: 95%
- Cuối năm đạt danh hiệu:
 - + Bé ngoan xuất sắc: 130 cháu. Tỷ lệ: 45%
 - + Bé ngoan tiên tiến: 139 trẻ. Tỷ lệ: 48%
 - + Bé ngoan: 18 trẻ. Tỷ lệ: 6,6%
- 100% trẻ được đánh giá hàng ngày, cuối chủ đề, cuối giai đoạn, cuối độ tuổi. 5 lĩnh vực giáo dục đạt từ 80% trở lên.
- 100% trẻ 5 tuổi được hoàn thành chương trình và đảm bảo điều kiện chuẩn bị vào lớp 1.
 - + 100% nhóm, lớp được tham gia Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”

*** Biện pháp:**

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: chỉ đạo triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ, thực hiện chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 324/KH-GDDT ngày 09/7/2021 của Phòng GDĐT trong thực hiện Chủ đề.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, lồng ghép giáo dục STEM ...; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Chủ động hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới (khi có chỉ đạo của Bộ, Sở GDĐT).

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng có hiệu quả về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nâng cao năng lực phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; trang bị đầy đủ tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình GDMN

hiện hành cho CBQL và GVMN để nghiên cứu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tạo điều kiện cho CBGV tham gia các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và nhà trường tổ chức; hỗ trợ tư vấn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục năm, chủ đề, tuần ngày, thực hiện tốt chương trình GDMN và phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, lưu ý đổi mới hoạt động giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ. Tiếp tục ứng dụng hiệu quả phương pháp giáo dục Steam trong thực hiện chương trình GDMN.

- Thực hiện quan sát, theo dõi hàng ngày để điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp, nhận ra các dấu hiệu tham gia và cảm giác thoải mái của trẻ để có biện pháp hỗ trợ trẻ phát huy hoạt động. Tổ chức đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề, cuối độ tuổi.

- Chủ động phối hợp với các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu chính quyền địa phương kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm trẻ độc lập trên địa bàn.

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một; Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tham gia và tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em.

- Triển khai chỉ đạo giáo viên bước đầu tạo môi trường cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh.

- Đầu tư kinh phí, thiết kế môi trường, tạo nhiều góc cho trẻ thực hành trải nghiệm phát huy tính tích cực, thoải mái của trẻ. Tiếp tục khai thác quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có. Tăng cường làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo an toàn, hiệu quả, huy động sự tham gia của phụ huynh làm đồ dùng đồ chơi tự tạo đảm bảo an toàn, bền đẹp, có giá trị sử dụng, khuyến khích sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng, đồ chơi vừa sức phục vụ cho hoạt động học, vui chơi, khám phá, trải nghiệm.

- Tổ chức thực hiện lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu nhằm phát triển toàn diện 5 lĩnh vực cho trẻ trong các hoạt động giáo dục, tích hợp giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào Chương trình GDMN.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện theo Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện.

- Có kế hoạch tổ chức các ngày lễ, ngày hội, kế hoạch hội thi: Tổ chức trung thu, Tham quan Quân đội nhân dân, Tham quan nhà bảo tàng, tham quan trường Tiểu học,... tạo cơ hội cho trẻ tham gia trải nghiệm, được giao lưu thể hiện bản thân nâng cao tính tự tin mạnh dạn trong giao tiếp.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động chuyên môn để hỗ trợ tư vấn thực hiện chương trình GDMN cho giáo viên.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ qui định chính sách phát triển GDMN và Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính Phủ qui định chính sách miễn học phí và hỗ trợ chi phí học tập.

- Xây dựng góc thư viện thân thiện, hướng dẫn cha mẹ lựa chọn sách, truyện phù hợp và dành thời gian đọc sách cùng trẻ; hướng dẫn cho trẻ cách “đọc sách”, “mở sách” khi trẻ ở nhà và giờ đưa, đón trẻ ở trường, để hình thành cho thói quen thích đọc sách khi bước vào phổ thông.

- Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường giàu ngôn ngữ trong nhà trường, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ (lễ phép, lịch sự, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm...), kỹ năng tự bảo vệ, tự phục vụ của trẻ.

- Theo dõi, quản lý sử dụng đồ dùng đồ chơi, tài liệu học liệu theo qui định tại Thông tư số 21/2014/TT- BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Phát động phong trào thi đua: “Làm ĐĐĐC tự tạo” nhằm bổ sung theo danh mục bộ thiết bị tối thiểu cho từng độ tuổi vừa phục vụ các hoạt động giáo dục hằng ngày của cô và trẻ.

6. Thực hiện các chuyên đề trọng tâm:

*** Chỉ tiêu:**

- Chuyên đề Xây dựng trường mầm non giáo dục lấy trẻ làm trung tâm
- Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”

*** Biện pháp:**

- Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch cụ thể từng chuyên đề và triển khai cho giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện hàng tháng, lồng ghép trong các hoạt động trong ngày.

7. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới:

*** Chỉ tiêu:**

- Tổng số CB, GV, NV: 31 người. Trong đó: 03 Cán bộ quản lý, 20 giáo viên, 01 kế toán, 01 y tế, 01 Bảo vệ, 05 cấp dưỡng. Đảng viên: 21 người.

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 24 đ/c. Trung cấp: 01 đ/c. Sơ cấp: 05 đ/c. Chưa qua đào tạo: 01 đ/c (bảo vệ)

- Trình độ ngoại ngữ Anh: Trình độ A: 02 người; Trình độ B: 16 người
- Trình độ tin học: trình độ A: 03 người; Trình độ B: 15 người; KTV: 01 người.
- Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng: + Trung cấp lý luận chính trị: 01 người
- Đánh giá xếp loại cán bộ viên chức cuối năm cần đạt:
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: 5/25 đồng chí. Tỷ lệ: 20%.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 20/25 đồng chí. Tỷ lệ: 80%.
- Đánh giá chuẩn hiệu trưởng xếp loại: 01 Tốt; Phó hiệu trưởng xếp loại: 02 Tốt.
- Đánh giá chuẩn giáo viên xếp loại: Tốt: 9/20 đồng chí. Tỷ lệ: 45%.

Khá: 11/20 đồng chí. Tỷ lệ: 55%.

+ Công tác dạy và dự giờ: Giáo viên dự đồng nghiệp ít nhất 4 tiết/học kỳ.

Giáo viên dạy cho đồng nghiệp dự ít nhất 2 tiết/học kỳ.

Tổ trưởng: 04 tiết/tuần.

Phó hiệu trưởng: 04 tiết/tuần. *(Tiết tiêu chuẩn)*

Hiệu trưởng: 02 tiết/tuần. *(Tiết tiêu chuẩn)*

+ Thao giảng: 02 tiết/năm;

+ Đăng ký tiết dạy tốt: 02 tiết/GV/năm.

- 100% giáo viên thực hiện chương trình GDMN theo quy định.

- 100% giáo viên phải đảm bảo các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

- 100% giáo viên khi lên lớp phải đảm bảo đồ dùng cho hoạt động.

- Không có trường hợp giáo viên vi phạm quy chế chuyên môn, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm kế hoạch hóa gia đình.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành và chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục mầm non, từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

- Chế độ thông tin báo cáo, chính xác đúng thời gian qui định: 100%.

*** Biện pháp :**

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức Nhà giáo; Tạo điều kiện để giáo viên được tham gia các lớp nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ của đội ngũ GVMN; Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng Internet;

- Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về xây dựng nền hành chính nhà nước, nhấn mạnh chuyển đổi số, cải

cách hành chính, nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Duy trì và tổ chức dự giờ, thao giảng, tham gia góp ý tư vấn để cùng rút kinh nghiệm để tổ chức hoạt động hiệu quả hơn. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Đánh giá xếp loại thi đua để giáo viên có tinh thần tự học và tự rèn luyện nâng cao năng lực chuyên môn. Thực hiện hiệu quả bộ qui tắc ứng xử trong nhà trường.

- Thực hiện đảm bảo các chính sách theo Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ qui định chính sách phát triển GDMN.

- Chỉ đạo chuyên môn, hỗ trợ tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học có hiệu quả.

- Thường xuyên kiểm tra định kỳ, đột xuất giúp cho giáo viên tự giác và có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện chương trình và đúng qui chế chuyên môn.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non Theo Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy chế Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở GDMN, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên và Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên. Thông tư 11/2020TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và Thông tư 12/2020TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non của Bộ giáo dục và đào tạo. Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch BDTX cho CBGV theo công văn của Sở giáo dục. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo GV thực hiện BDTX của theo đúng kế hoạch và biết vận dụng nội dung BDTX vào thực tiễn có hiệu quả.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn: Đa dạng về hình thức (tổ, nhóm, trực tiếp, qua email...); phong phú về nội dung theo các chủ đề cụ thể; chú trọng việc xây dựng kế hoạch giáo dục năm học; phát triển chương trình GDMN phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ; tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Nâng cao năng lực của CBQL và GV trong ứng dụng CNTT quản lý và CSGD trẻ. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong thực hiện chương trình GDMN và quản lý trường mầm non, trong công tác chỉ đạo chuyên môn.

- Phát huy dân chủ trong nhà trường, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, GVNV và học sinh trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng trường mầm non theo quy định.

- Phối hợp với Công đoàn cơ sở nâng cao hoạt động của các tổ chức trong nhà trường, cùng chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng của giáo viên.

- Thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ, chính sách nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý:

*** Chỉ tiêu :**

- Triển khai kịp thời các văn bản của pháp luật, văn bản, chính sách về GDMN, của các cấp về giáo dục và đào tạo và ban hành các kế hoạch đề án, chương trình.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường không vi phạm các qui định theo Điều lệ trường mầm non, các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ.

- 100% Cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện tốt quy tắc ứng xử, kỷ luật kỷ cương hành chính.

*** Biện pháp:**

- Triển khai các Nghị quyết, các văn bản pháp luật tại các cuộc họp hội đồng, chuyên môn, tổ chuyên môn và các cuộc họp định kỳ của Chi bộ, đơn vị cho toàn thể cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên được biết.

- Ban hành các kế hoạch, chương trình cụ thể hàng năm, từng giai đoạn.

- Xây dựng công khai quy chế chi tiêu nội bộ, lập dự toán ngân sách kịp thời, rõ ràng theo quy định, thực hiện kê khai và công khai thu nhập hàng năm đúng quy định.

- Xây dựng quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử và triển khai đến đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên để thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong nhà trường; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về hồ sơ, sổ sách trong theo hướng dẫn.

- Thực hiện đảm bảo việc thu chi theo quy định pháp luật, công khai rõ ràng đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thúc đẩy các phong trào thi đua trong đơn vị có hiệu quả.

- Tiếp tục phổ biến rộng rãi cho toàn bộ GV-NV một số văn bản quy phạm pháp luật của giáo dục mầm non mới được ban hành và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng tổ chức, cá nhân trong đơn vị cụ thể, rõ ràng.

9. Công tác ứng dụng CNTT trong quản lý và giáo dục:

*** Chỉ tiêu:**

- 100% CBGV biết ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và soạn giảng đạt kết quả cao.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành và chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện việc chuyển đổi số trong giáo dục mầm non, từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử.

- 100% giáo viên soạn kế hoạch hoạt động vi tính không có trường hợp sao chép.

*** Biện pháp:**

- Triển khai Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 -2025 của Bộ GDĐT, công khai chất lượng giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động.

- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; tham mưu đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ GV trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Xây dựng và phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong nhà trường; tiếp tục hoàn thiện danh sách tài liệu, học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

- Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành, Hệ thống thông tin điện tử PCGD-XMC, Cổng thông tin điện tử, Phần mềm Misa, Phần mềm chữ ký số, Phần mềm dinh dưỡng, phần mềm quản lý tài sản, quản lý cán bộ công chức, phần mềm dịch vụ công, phần mềm BHXH, ... để hỗ trợ công tác quản lý và hỗ trợ nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ.

- Tích cực tự bồi dưỡng trình độ Tin học. Phát triển bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn và giáo viên nòng cốt.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 03/7/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Đẩy mạnh tin học hóa quản lý, góp phần tích cực cải cách hành chính. Sử dụng chữ ký số để ký giao dịch với kho bạc nhà nước.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong tổ chức họp, dự giờ, sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

10. Công tác tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

*** Chỉ tiêu:**

- Tổng số phòng: 9 phòng học: 9 kiên cố;
- Nhà hiệu bộ: 7 phòng; Hiệu trưởng: 1 phòng; Phó hiệu trưởng: 2 phòng; Y tế: 01 phòng; kế toán: 01 phòng; Văn phòng: 01 phòng; nghệ thuật: 01 phòng; Phòng thể chất: 01 phòng

- Nhà bếp: 01

- Công trình vệ sinh: 09/09 lớp

- Tường rào cổng ngõ: 01/01 điểm trường

- Hệ thống nước sạch: 01/01 điểm trường

- Đồ chơi ngoài trời: 3 bộ/01 điểm trường

- Thiết bị dạy học: 09 bộ/09 lớp

- Máy tính: 4

- Bàn ghế HS: 114 bộ

- Đàn Organ: 03

*** Biện pháp:**

- Nhà trường rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho CBQL và GVMN trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý. Chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có; chú trọng việc thường xuyên duy tu, bảo dưỡng thiết bị đồ dùng đồ chơi và làm thêm thiết bị đồ dùng, đồ chơi nhằm đáp ứng đủ nhu cầu chơi mà học của trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Chú trọng xây dựng, sửa chữa công trình vệ sinh, nhà bếp, nguồn nước..., đảm bảo điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên cải tạo lại môi trường trong và ngoài lớp, thường xuyên giữ gìn môi trường luôn xanh- an toàn- thân thiện trong toàn trường. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Khuyến khích giáo viên làm ĐDDC tự tạo từ các nguyên vật liệu tái chế, tận dụng nguồn học liệu sẵn có phục vụ các hoạt động giáo dục đồng thời bổ sung vào danh mục ĐDDC theo từng độ tuổi.

- Tham mưu bổ sung kinh phí sửa chữa hệ thống nhà vệ sinh, điện nước, mái hiên, sân chơi và các trang thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục

trẻ. Huy động xã hội hóa, đặc biệt là lực lượng cha mẹ trẻ, hỗ trợ bổ sung sách, truyện, đồ chơi... xây dựng góc thư viện thân thiện của bé trong trường MN.

- Chủ động có kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, bão lụt, phòng cháy chữa cháy cứu nạn cứu hộ, đồng thời đảm bảo công tác ANTT, bảo vệ CSVC, tài sản của nhà trường.

11. Công tác quản lý tài chính, tài sản:

*** Chỉ tiêu:**

- 100% nhóm lớp thực hiện ký nhận, bàn giao tài sản, sử dụng tài sản hiệu quả.
- 100% tài sản mua sắm, bảo quản và sử dụng đúng mục đích.
- Đảm bảo thu chi đúng theo quy định của Nhà nước.
- 100% CBGVNV và học sinh được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định.

*** Biện pháp:**

- Hàng năm xây dựng dự toán nộp lên cấp trên.
- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.
- Kinh phí đảm bảo chi lương, các khoản đóng góp theo lương cũng như mọi chế độ của giáo viên, đảm bảo kinh phí chi hoạt động thường xuyên.
- Thực hiện thu chi đúng theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong đơn vị.
- Lưu trữ đầy đủ các chứng từ.
- Thực hiện công khai tài chính đúng theo quy định.
- Khảo sát thực trạng cuối năm, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa, cải tạo, làm mới, thanh lý, tiếp nhận CSVC đầu năm theo quy định.
- Sử dụng phần mềm quản lý tài sản.
- Kiểm kê, kiểm định chất lượng, số lượng CSVC tài sản định kỳ vào cuối năm tài chính.
- Phân công Phó hiệu trưởng, kế toán trực tiếp theo dõi quản lý, cấp phát và sử dụng CSVC thiết bị trong nhà trường.
- Lập sổ thu - chi tài chính theo hướng dẫn của Sở (Phòng) tài chính.
- Kiểm tra việc sử dụng quản lý CSVC của các nhóm, lớp, có hình thức xử lý đối với các GV, NV quản lý CSVC không đảm bảo (Đẻ mắt, hư hỏng do chủ quan).

12. Công tác truyền thông về giáo dục mầm non:

*** Chỉ tiêu:**

- 100% cha mẹ trẻ có con em đến lớp tham gia truyền thông.
- 100% các nhóm, lớp đều có góc tuyên truyền và được thay đổi thường xuyên.

- 100% cha mẹ trẻ được tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên có bài viết tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học sinh 100%, tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh đóng góp nguyên vật liệu, ngày công lao động để xây dựng môi trường trong và ngoài lớp xanh, sạch đẹp, an toàn cho trẻ. Đóng góp nguyên vật liệu sẵn có tự tạo đồ dùng đồ chơi phù hợp với địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, triển khai đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GD&ĐT về đổi mới quan điểm và phát triển GDMN đến toàn thể CBGVNV trong nhà trường được biết để thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp mọi người, cộng đồng nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc bảo vệ, CSGD trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền của trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Thông qua các kỳ họp phụ huynh học sinh trong năm hoặc qua góc tuyên truyền của trường, lớp: Phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành, phổ biến kiến thức nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ; tuyên truyền cách phòng chống các dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, rèn kỹ năng sống cho trẻ hàng ngày, các thói quen tự phục vụ, hành vi văn minh như rửa tay bằng xà phòng, giữ gìn vệ sinh thân thể;....; Tuyên truyền việc tổ chức các ngày hội ngày lễ, kế hoạch tham quan, các hội thi trong năm của trẻ để phụ huynh cùng nhà trường phối hợp tham gia và thực hiện.

- Tuyên truyền về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường bằng nhiều hình thức thiết thực và hiệu quả: Trang Fanpage, tranh ảnh, bài viết, áp phích, truyền thanh... Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền ở từng nhóm lớp, nội dung phù hợp với chủ đề và sát với tình hình thực tế nhằm làm thay đổi nhận thức của xã hội với bậc học. Từ đó, thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN, đáp ứng nhu cầu PCGDMNTENT và phát triển GDMN của địa phương.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng nhà trường.

13. Công tác xã hội hóa, hội nhập quốc tế:

- Tham mưu với các nguồn lực, cha mẹ học sinh trang bị mua sắm đồ dùng bán trú, đồ dùng học tập cho trẻ: mềm gối, giường ngủ, bút, sách,....

- Tiếp tục vận dụng linh hoạt những nội dung từ Dự án VVOB về nội dung: Quan sát trẻ theo quá trình; môi trường học tập giàu ngôn ngữ; học thông qua chơi; học thông qua chơi có đáp ứng giới vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo Chương

trình GDMN; Duy trì sử dụng hiệu quả hệ thống lọc nước uống tinh khiết RO do Tổ chức Children of Vietnam tài trợ của Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi.

14. Các hội thi:

*** Chỉ tiêu:**

- Giáo viên: Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường: 4 người; Cấp huyện: 3 người; Cấp tỉnh: 1 người

*** Biện pháp:**

- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành qui định về hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông, xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức hội thi, bồi dưỡng giáo viên tham gia thi GVĐG cấp huyện đạt hiệu quả.

15. Công tác kiểm tra :

- Ngay từ đầu năm học BGH phối hợp với các bộ phận trong nhà trường lên kế hoạch kiểm tra hàng tháng. Ngoài ra, còn tổ chức kiểm tra chuyên môn, chuyên đề, đột xuất.

+ Kiểm tra chuyên môn : 100% giáo viên

+ Kiểm tra chuyên đề : 7 giáo viên

- Các hình thức kiểm tra đều có kế hoạch trước đầu năm và chỉ báo trước 3 ngày. Ngoài ra kiểm tra đột xuất báo trước 15 phút.

- Thông báo kết quả kiểm tra của mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên được kiểm tra cho toàn trường biết và kịp thời điều chỉnh khắc phục những thiếu sót.

- Ban thanh tra nhân dân giải quyết đơn thư, khiếu nại (Nếu có) phải có biên bản gửi về công đoàn, trường để kịp thời xử lý. Trường hợp giải quyết không được thì báo về PGD&ĐT để phối hợp giải quyết.

16. Thực hiện quy chế dân chủ, công khai

- Nhà trường xây dựng quy chế dân chủ. Thực hiện qui chế dân chủ theo Công văn số 2338/SGDDĐT-VP ngày 31/10/2023 của Sở GDĐT Quảng Ngãi về việc triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ cơ sở.

- Thực hiện công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

+ Công khai đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Công khai điều kiện cơ sở vật chất.

+ Công khai kiểm định chất lượng giáo dục.

+ Công khai kết quả hoạt động giáo dục

+ Công khai kết quả tài chính.

Hình thức công khai: Bảng niêm yết công khai tại đơn vị, họp hội đồng giáo viên, qua các buổi họp phụ huynh, công khai đầu năm và cuối năm học.

17. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể:

a. Công đoàn cơ sở :

- Tổ chức phát động các đợt thi đua, động viên cán bộ viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và bình chọn những cá nhân điển hình.

- Tham gia giải quyết vấn đề chung của trường, tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên đề, các ngày lễ lớn trong năm.

- Tổ chức tọa đàm các ngày lễ lớn trong năm như: 20/10, 20/11, 8/3 và phối hợp với chính quyền tổ chức các ngày lễ khác trong năm.

- Chọn, giới thiệu Đoàn viên ưu tú cho Chi bộ để phát triển Đảng viên trong nhà trường: 1 người/năm.

- Xây dựng quỹ hỗ trợ công Đoàn, thăm hỏi, động viên kịp thời đoàn viên gặp khó khăn, xử lý những đoàn viên công đoàn gây mất đoàn kết, không tham gia các hoạt động theo sự phân công của nhà trường, công đoàn. Khen thưởng hoặc xử lý kỷ luật tùy theo mức độ và hành vi vi phạm.

* **Chỉ tiêu:** Đạt công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b. Đoàn TNCSHCM :

- Tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn của Thị trấn phát động.

- Tổ chức phát động các hoạt động phong trào thanh niên trong đơn vị thiết thực và hiệu quả.

* **Chỉ tiêu :** Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

18. Công tác thi đua- khen thưởng :

- *Đối với cá nhân:*

+ Đạt gia đình văn hóa: 100%.

+ Đạt Lao động tiên tiến: 31/31 cá nhân, tỷ lệ 100%.

+ UBND huyện khen: 9/31 cá nhân, tỷ lệ: 29 %.

+ Đạt Chiến sĩ thi đua cơ sở: 5/31 cá nhân, tỷ lệ: 16%.

- *Đối với tập thể:*

+ Đạt tập thể Lao động xuất sắc

+ Đề nghị UBND huyện khen: 01 tập thể

+ Đạt cơ quan văn hóa

+ Đạt Trường đảm bảo an ninh trật tự

+ Đạt trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích

C. Tổ chức thực hiện :

1. Đối với nhà trường :

- Căn cứ kế hoạch của Phòng GD&ĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế và địa phương.

- Nhà trường phân công trách nhiệm đảm bảo cụ thể cho từng cá nhân, thực hiện nghiêm túc các nội dung đề ra,

2. Đối với CB, GV, NV trong nhà trường :

- Cán bộ giáo viên của nhà trường căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch chuyên môn, tổ chuyên môn, các bộ phận, cá nhân trong nhà trường, theo từng nhiệm vụ được phân công đạt mục tiêu, kế hoạch nhà trường đề ra.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, tập thể CB,GV,NV tại đơn vị phấn đấu quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Trà Bồng;
- UBND Thị trấn Trà Xuân ;
- CB,GV,NV nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đinh Thị Lê Hiền